ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 100 /2026/QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn lao động và quan trắc môi trường lao động;

Căn cứ Nghị định số 04/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 18:2021/BXD về An toàn trong thi công xây dựng;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 7:2012/BLĐTBXH về An toàn lao động đối với thiết bị nâng;

Căn cứ Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư; chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Thông tư số 29/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 42/2026/TT-BXD của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư ban hành Quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công, xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Kết luận số 236-KL/ĐU ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 32290/TTr-SXD-QLCLCT ngày 08 tháng 9 năm 2026, Công văn số 39576/SXD-QLCLCT ngày 02 tháng 11 năm 2026 về việc ban hành Quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 3218/BC-STP ngày 30 tháng 3 năm 2026.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ toàn bộ các Quyết định:

a) Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Quyết định số 121/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Đảng ủy UBND/TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (ĐT/VMN).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nguyên Dinh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Sử dụng cần trục tháp tại các công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(ban hành kèm theo Quyết định số 100 /2026/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về việc sử dụng cần trục tháp phục vụ cho việc vận chuyển vật tư, thiết bị trong quá trình thi công tại các dự án xây dựng công trình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Quy định này không áp dụng đối với các cần trục tháp là một phần bộ phận công trình hoặc thuộc dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư (được điều chỉnh theo các quy định pháp luật khác có liên quan).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước quản lý công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; các chủ đầu tư, chủ sở hữu, chủ quản lý công trình xây dựng; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan trong sử dụng cần trục tháp các loại tại mọi công trường xây dựng trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Phạm vi công trường xây dựng*: là phạm vi mặt bằng khu vực triển khai các hoạt động xây dựng.

2. *Đơn vị chủ quản cần trục*: là chủ sở hữu, chủ quản lý cần trục.

3. *Vùng nguy hiểm vật rơi*: quy định căn cứ theo Bảng 1 - Mục 2.1.1.4 - QCVN 18:2021/BXD, là những vùng nguy hiểm do vật, tính cả tay cần và đối trọng của cần trục tháp, có thể rơi tự do từ trên cao xuống, theo bảng sau:

Độ cao có thể rơi các vật (m)	**Giới hạn vùng nguy hiểm - Kích thước tối thiểu (m)** **Khu vực di chuyển, nâng, hạ tải (tính từ đường chu vi ngoài của hình chiếu bằng theo kích thước lớn nhất của vật nâng)**
< 20	7
20 ÷ < 70	10

Độ cao có thể rơi các vật (m)	Giới hạn vùng nguy hiểm - Kích thước tối thiểu (m) Khu vực di chuyển, nâng, hạ tải (tính từ đường chu vi ngoài của hình chiếu bằng theo kích thước lớn nhất của vật nâng)
70 ÷ < 120	15
120 ÷ < 200	20
200 ÷ < 300	25
300 ÷ < 450	30

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG CẦN TRỤC THÁP

Điều 3. Mặt bằng công trường xây dựng

1. Thiết kế và phê duyệt tổng mặt bằng công trường xây dựng

Nhà thầu thi công phải lập và trình chủ đầu tư phê duyệt thiết kế biện pháp thi công, trong đó, có thiết kế tổng mặt bằng công trường xây dựng thể hiện vị trí lắp đặt cần trục tháp, xác định vùng nguy hiểm vật rơi do việc lắp dựng, nâng hạ, vận hành cần trục (trong trường hợp tại công trình xây dựng có nhiều nhà thầu chính, chủ đầu tư phải chỉ định một nhà thầu lập tổng mặt bằng chung).

2. Niêm yết sơ đồ tổng mặt bằng công trường xây dựng

Trên công trường phải có biển báo theo quy định tại Điều 49 Luật Xây dựng và Điều 13 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP. Tại lối ra vào công trường xây dựng phải có sơ đồ tổng mặt bằng công trường, kích thước tối thiểu bằng khổ A0 với vật liệu khó bị hư hỏng, bạc màu khi thấm nước, mưa, nắng. Trong sơ đồ tổng mặt bằng phải đảm bảo có các nội dung sau:

a) Hình chiếu bằng phạm vi di chuyển của tay cần và đối trọng của cần trục tháp;

b) Hình chiếu bằng vùng nguy hiểm vật rơi khi cần trục hoạt động tương ứng với độ cao của cần trục trong các giai đoạn thi công;

c) Thời gian hoạt động của cần trục tháp tương ứng khi vùng nguy hiểm vật rơi vượt ra khỏi phạm vi công trường xây dựng;

d) Vị trí cần trục tháp ở trạng thái nghỉ (không hoạt động), phải thể hiện cả tay cần và đối trọng;

đ) Tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của chủ đầu tư, tổ chức thiết kế xây dựng, tổ chức hoặc cá nhân giám sát thi công xây dựng, người chịu trách nhiệm quản lý kỹ thuật và quản lý vận hành thiết bị, người có trách nhiệm thuộc đơn vị thi công và đơn vị chủ quản cần trục.

Điều 4. Điều kiện sử dụng cần trục tháp

1. Loại cần trục sử dụng

Việc lựa chọn loại cần trục tháp phải căn cứ vào đặc tính kỹ thuật của các loại cần trục tháp hiện có, yêu cầu vận hành, đặc điểm của công trường để quyết định loại cần trục tháp phù hợp để đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác thi công và phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Đối trọng của cần trục không được treo bên trên các công trình hiện hữu, đường giao thông;

b) Khi cần trục tháp ở trạng thái nghỉ (không hoạt động), vùng nguy hiểm vật rơi không được vượt ra khỏi phạm vi công trường;

c) Có thiết bị đo vận tốc gió được lắp đặt tại vị trí cao nhất của cần trục tháp và phải có bảng hiển thị tốc độ gió đặt trong ca bin của người vận hành.

2. Điều kiện sử dụng cần trục tháp

a) Có Giấy chứng nhận hợp quy, Giấy chứng nhận kết quả kiểm định theo quy định.

b) Có tài liệu kỹ thuật của thiết bị theo quy định tại mục 3.5.1.5 QCVN 7:2012/BLĐTBXH. Lý lịch thiết bị được lập theo mẫu Phụ lục 03 QTKĐ: 01-2016/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 29/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2016).

c) Có hồ sơ thiết kế lắp dựng cần trục tháp đảm bảo về an toàn, sự phù hợp, được nhà sản xuất hoặc đơn vị chủ quản cần trục chấp thuận.

d) Trường hợp khi cần trục hoạt động, trong phạm vi vùng nguy hiểm vật rơi vượt khỏi mặt bằng công trường có công trình hiện hữu, đường giao thông thì nhà thầu thi công xây dựng phải lập và trình chủ đầu tư phê duyệt phương án đảm bảo an toàn; phương án đảm bảo an toàn bao gồm việc di dời người trong các công trình hiện hữu, ngăn đường giao thông tạm thời trong thời gian hoạt động của cần trục, báo cáo bằng văn bản đến Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn được giao quản lý và Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xây dựng công trình để biết, kiểm tra trong quá trình thi công xây dựng và phối hợp thực hiện phương án đảm bảo an toàn.

Điều 5. Vận hành cần trục

1. Chỉ được lắp đặt, sử dụng cần trục tháp khi đảm bảo các yêu cầu quy định tại Điều 4, phương án kỹ thuật của nhà cung cấp, phù hợp với kế hoạch vận hành và biện pháp thi công được chủ đầu tư phê duyệt.

2. Cần trục phải được quản lý sử dụng theo quy định tại mục 3.6 QCVN 7:2012/BLĐTBXH, mục 2.4.5 QCVN 18:2021/BXD và các quy định pháp luật liên quan.

3. Thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn định kỳ và kiểm định kỹ thuật an toàn bất thường theo quy định.

4. Bảo đảm sự sẵn sàng và hiệu quả của hệ thống điện dự phòng để đưa cần trục về trạng thái nghỉ trong trường hợp mất điện.

5. Cần trục tháp phải dừng hoạt động khi vận tốc gió từ cấp 5 trở lên hoặc theo quy định của nhà sản xuất.

6. Nếu thời gian ngừng thi công lớn hơn thời gian kiểm định an toàn định kỳ hoặc 12 tháng, phải tháo dỡ cần trục tháp hoặc hạ thấp xuống bằng chiều cao tự đứng và phải đảm bảo toàn bộ cần trục tháp nằm trong rào chắn công trường. Công tác này cũng phải thực hiện trong trường hợp dự báo tốc độ gió lớn hơn tốc độ gió cho phép theo thiết kế của nhà sản xuất.

7. Trường hợp có nhiều cần trục tháp cùng hoạt động trên công trường có nguy cơ va chạm lẫn nhau thì trước khi vận hành phải đảm bảo các điều kiện quy định tại mục 2.4.5.7 QCVN 18:2021/BXD.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này, kiểm tra việc sử dụng cần trục tháp; công tác bảo đảm an toàn sử dụng cần trục tháp đối với các chủ thể liên quan; buộc dừng thi công để khắc phục thiếu sót nếu có; xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý.

2. Sở Nội vụ: tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức sử dụng cần trục tháp chấp hành việc thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn; kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kiểm định kỹ thuật an toàn, vận hành, chứng nhận hợp quy, chất lượng thiết bị cần trục tháp theo thẩm quyền.

3. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố kiểm tra việc sử dụng cần trục tháp; công tác bảo đảm an toàn sử dụng cần trục tháp đối với các chủ thể liên quan; buộc dừng thi công để khắc phục thiếu sót nếu có; xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với các công trình trên địa bàn được giao quản lý.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: chủ trì tổ chức di dời tạm thời người ở trong các công trình thuộc phạm vi vùng nguy hiểm vật rơi khi cần trục hoạt động khi nhận được văn bản đề nghị của chủ đầu tư, hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện phương án đảm bảo an toàn, tính toán các chi phí liên quan, chi phí do chủ đầu tư công trình chi trả.

Xác định công trình có sử dụng cần trục tháp nhưng đã ngưng thi công từ 12 tháng trở lên, kiểm tra, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 5 Quy định này.

5. Các đơn vị chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng, giám sát thi công, chủ quản cần trục tháp: thực hiện các trách nhiệm liên quan theo Quy định này và các quy định pháp luật khác.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý, sử dụng cần trục tháp thực hiện nghiêm Quy định này và các quy định đã được Nhà nước ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có các vấn đề phát sinh, vướng mắc, giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, báo cáo, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc xin ý kiến Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ để giải quyết kịp thời./.